[OOP]. Bài 23. Sinh viên 2

Giới hạn thời gian: 1.0s Giới hạn bộ nhớ: 256M

Viết chương trình khai báo lớp Sinh Viên gồm các thông tin:

Mã SV, Họ tên, Ngày sinh, Lớp và Điểm GPA (dạng số thực).

Hàm khởi tạo không có tham số, gán các giá trị thuộc tính ở trạng thái mặc định (xâu ký tự rỗng, giá trị số bằng 0).

Đọc thông tin N thí sinh từ bàn phím (không có mã sinh viên) và in ra lần lượt màn hình mỗi dòng 1 sinh viên theo đúng thứ tự ban đầu.

Trong đó Mã SV được tự tạo ra theo quy tắc thêm mã SV sau đó là giá trị nguyên tự động tăng tính từ 001 (tối đa là 099).

Họ tên được xử lý đưa về dạng chuẩn(viết hoa chữ cái đầu của từng từ trong tên). Ngày sinh được chuẩn hóa về dạng dd/mm/yyyy

Đầu vào

Dòng đầu tiên ghi số sinh viên N (0 < N < 50).

Mỗi sinh viên ghi trên 4 dòng lần lượt là Họ tên, Lớp, Ngày sinh và Điểm GPA. Trong đó:

- Họ tên không quá 30 chữ cái.
- Lớp là một chuỗi không có dấu cách.
- Ngày sinh có đủ 3 phần ngày tháng năm nhưng có thể chưa đúng chuẩn dd/mm/yyyy.
- Điểm GPA đảm bảo trong thang điểm 4 với 2 nhiều nhất 2 số sau dấu phẩy.

Giới hạn

N/A

Đầu ra

Ghi ra danh sách lần lượt các sinh viên có đầy đủ Mã sinh viên, Họ tên, Lớp, Ngày sinh (đã chuẩn hóa), điểm GPA (với đúng 2 số sau dấu phẩy). Mỗi sinh viên ghi trên 1 dòng, mỗi thông tin cách nhau 1 khoảng trống.

Ví dụ:

Input 01

```
5
Hoang Van Long
CNTT2
26/7/2000
0.20
Tran Xuan Loc
CNTT1
3/1/1999
2.40
Nguyen Van Manh
CNTT3
18/11/2000
3.30
Ho Sy Kien
CNTT3
4/6/2000
1.50
Le Van Manh
CNTT1
13/3/2002
3.10
```

Output 01

```
SV001 Hoang Van Long CNTT2 26/07/2000 0.20

SV002 Tran Xuan Loc CNTT1 03/01/1999 2.40

SV003 Nguyen Van Manh CNTT3 18/11/2000 3.30

SV004 Ho Sy Kien CNTT3 04/06/2000 1.50

SV005 Le Van Manh CNTT1 13/03/2002 3.10
```